

Số: 21 /KH-UBND

Huế, ngày 12 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai, thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2026

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (viết tắt là TNBTCNN) năm 2017; Công văn số 7929/BTP-CDK&BTNN ngày 03/12/2025 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, kịp thời và thống nhất các chỉ đạo của Bộ Tư pháp về công tác bồi thường nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố.
- Tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm mục tiêu phòng ngừa phát sinh sai phạm trong thi hành công vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
- Xác định cụ thể nội dung công việc gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tại địa phương, bảo đảm tính kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Việc phối hợp thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật TNBTCNN cần được duy trì một cách thường xuyên, liên tục và bảo đảm tính kịp thời trong trao đổi thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ giữa Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát, đánh giá việc thi hành Luật TNBTCNN; tổng hợp, góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; Công an thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; UBND cấp xã và các đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo rà soát, đánh giá việc thi hành Luật TNBTCNN; văn bản tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật TNBTCNN, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Thi hành án dân sự thành phố, Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, UBND cấp xã và một số cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Tùy tình hình thực tế tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương việc tuyên truyền, phổ biến Luật TNBTCNN được triển khai bằng hình thức phù hợp như: Tổ chức tập huấn, phát hành tờ rơi, đăng trên Cổng Thông tin điện tử ngành, địa phương, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt pháp luật, tư vấn pháp luật...

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức được giao thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn thành phố

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Lồng ghép với các hội nghị tập huấn công tác tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2026.

4. Chủ động, kịp thời thụ lý, giải quyết các vụ việc mới phát sinh theo quy định Luật TNBTCNN và theo chỉ đạo tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết số 134/2020/QH14

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả giải quyết bồi thường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Chủ động dự báo khả năng phát sinh yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án thông qua kết quả rà soát các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động công tác chuyên môn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị kết quả kiểm tra công tác chuyên môn, dự báo khả năng phát sinh yêu cầu bồi thường để trao đổi, đề xuất giải pháp giảm thiểu vụ việc và kinh phí bồi thường.

- Thời gian: Thường xuyên.

6. Đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn thành phố; rà soát nội dung của Quy chế để sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng quy chế mới đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước được sửa đổi, bổ sung

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác bồi thường nhà nước; dự thảo Quy chế phối hợp sửa đổi, bổ sung hoặc Quy chế phối hợp mới; văn bản tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian: Quý IV/2026.

7. Tổ chức kiểm tra việc triển khai thi hành Luật TNBTCNN, giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Hình thức thực hiện: Lồng ghép kiểm tra công tác tư pháp tại UBND cấp xã và khi có vụ việc xảy ra.
- Sản phẩm: Kết luận kiểm tra hoặc báo cáo kết quả kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp năm 2026 và khi có vụ việc xảy ra.

8. Thực hiện nghiêm quy định, quy trình chuyên môn nhằm hạn chế vi phạm phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; bảo đảm gửi đầy

đủ, kịp thời các văn bản trong quá trình giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả để phục vụ công tác theo dõi, quản lý nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương; UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Báo cáo định kỳ về việc thực hiện quy định, quy trình chuyên môn; hồ sơ, văn bản liên quan đến bồi thường và trách nhiệm hoàn trả được gửi đầy đủ, kịp thời.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết bồi thường nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố; Cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản việc giải quyết bồi thường nhà nước khi có vụ việc xảy ra.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật.

a) Thực hiện công tác báo cáo và thống kê số liệu về kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo định kỳ hằng năm, báo cáo đột xuất; biểu mẫu thống kê số liệu về công tác bồi thường nhà nước theo quy định

- Thời gian thực hiện: Quý IV hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Thời gian thực hiện báo cáo và gửi số liệu thống kê hằng năm về kết quả công tác bồi thường nhà nước, cụ thể như sau:

- Đối với báo cáo hằng năm và số liệu thống kê năm: Yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn thành phố; UBND cấp xã gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 15/11 của năm báo cáo để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định (số liệu thực tế được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/10 hằng năm).

- Đối với số liệu thống kê năm chính thức (tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 hằng năm): Yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn thành phố; UBND cấp xã gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 15/01 của năm sau để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả công tác bồi thường nhà nước năm trên địa bàn thành phố; báo cáo số liệu thống kê năm chính thức gửi Bộ Tư pháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, tổ chức theo dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình tổ chức triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2026 phù hợp, hiệu quả.

2. Đề nghị Công an thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố tổ chức triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2026 theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, tích cực chỉ đạo các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của mình phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

3. Giao Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Tư pháp đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Cục Bồi thường Nhà nước (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Công an thành phố Huế;
- TAND thành phố;
- VKSND thành phố;
- THADS thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thuý Giang

